

Bản án số: **153/2022/HS-ST**
Ngày: 18/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NT, TỈNH KH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Tuấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**

Ông Trần Ngọc Tây

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh KH tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 190/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Trương H sinh ngày 17 tháng 11 năm 1989 tại thành phố NT, tỉnh KH; nơi cư trú: Số 04 Võ Thị S, phường VT, thành phố NT, tỉnh KH; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình Dũng (sinh năm 1960) và bà Trương Thị Nữ (sinh năm 1959); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Bị hại:** Ông **Trần Hoài V** sinh ngày 11/01/1986; nơi cư trú: Số 258 Võ Thị S, phường VT, thành phố NT, tỉnh KH; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông **Nguyễn Chí D** sinh ngày 13/12/1983; nơi cư trú: Số 187 Ngô Gia T, phường Tân Lập, thành phố NT, tỉnh KH; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/11/2020, Lê Trương H (sinh năm: 1989, trú tại: Số 04 đường Võ Thị S, phường VT, thành phố NT) cùng Huy (chưa xác định nhân thân lai lịch) và Trần Hoài V (sinh năm: 1986, trú tại: Số 258 Võ Thị S, phường VT, thành phố NT)

đi dạo dọc đường Trần Phú trên hai xe máy. Lê Trương Hỷ điều khiển xe SH màu đỏ chở Trần Hoài V ngồi sau. Huy điều khiển xe Attila màu đỏ. Khi cả 3 đến đường Lạc Thiện, phường Vĩnh Thọ thì dừng lại, Việt qua xe máy của Huy để Huy chở Việt vào nhà bạn gái gần đó. Trong lúc đợi Việt và Huy quay lại, Hoàng lên mở ngăn đựng đồ dùng xe của Việt ra thì phát hiện một máy tính bảng hiệu Ipad Air 2 màu xám đen và bộ sạc nên Hoàng lấy trộm và giấu vào người. Khoảng 10 phút sau, Huy chở Việt quay lại. Lúc này, Hoàng qua xe Huy rồi cả hai đi về hướng công viên Dã Tượng, còn Việt cũng về nhà. Khi về nhà, Trần Hoài V phát hiện mất trộm tài sản để trong ngăn đựng đồ dùng của xe nên báo cơ quan công an. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 27/11/2020, Hoàng mang chiếc máy tính bảng trộm cắp được đến tiệm cầm đồ tại số 187 đường Ngô Gia T, phường Tân Lập, thành phố NT của anh Nguyễn Chí D (sinh năm: 1983, trú tại: Số 187 Ngô Gia T, phường Tân Lập, thành phố NT) và cầm thế được 2.000.000 đồng. Ngày 28/11/2020, Hoàng bị đưa về trụ sở công an làm việc, tại đây, Hoàng đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp trên.

Kết luận định giá tài sản số 543/KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố NT kết luận: 01 máy tính bảng Ipad Air 2 Wifi - 128GB có trị giá 6.950.000 đồng (*sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 157/CT-VKSNT ngày 25/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh KH đã truy tố bị cáo Lê Trương Hỷ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Huy là người đã chở Lê Trương Hỷ sau khi Hoàng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT đang tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Chí Dũng, khi nhận thế chấp tài sản là 01 máy tính bảng Ipad Air 2 Wifi - 128GB, Dũng không biết đây là tài sản do Lê Trương Hỷ trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý Dũng về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có

Tại phiên tòa sơ thẩm, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh KH giữ nguyên nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Trương Hoàng; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Trương Hỷ 06 (*sáu*) tháng đến 01 (*một*) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Trần Hoài V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Chí D vắng mặt tại phiên tòa, nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Về vật chứng vụ án: Đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa, bị hại là ông Trần Hoài V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Chí Đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; xét thấy sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

[3] *Về nội dung vụ án:*

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Trương Hkhai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản nhận dạng, vật chứng vụ án đã thu giữ; phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có trong hồ sơ vụ án; cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/11/2020, tại khu vực đường Lạc Thiện, phường Vĩnh Thọ, thành phố NT, Lê Trương H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy tính bảng Ipad Air 2 Wifi - 128GB trị giá 6.950.000 đồng (sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) của ông Trần Hoài Việt; do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh KH đã truy tố bị cáo Lê Trương H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Trương H là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân, cũng như gây mất trật tự trị an tại địa phương; do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại ông Trần Hoài V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Chí Dvắng mặt tại phiên tòa, không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, nên tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

[5] *Về vật chứng vụ án:* Vật chứng vụ án là 01 máy tính bảng Ipad Air 2 Wifi - 128GB đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Hoài Việt, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Trương Hoàng,

Xử phạt Lê Trương H06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi bị hại ông Trần Hoài V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Chí Dcó đơn yêu cầu.

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND thành phố NT;
- Công an thành phố NT;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT;
- Sở tư pháp tỉnh KH;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Tuấn Anh